

Số: 643/BC-SVHTTDL

Nam Định, ngày 07 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Phân tích, đánh giá, kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC 2023; đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính năm 2024 và những năm tiếp theo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện Thông báo số 99/TB-UBND ngày 22/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thông báo kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tỉnh Nam Định; Văn bản số 1220/SNV-TCBM ngày 24/4/2024 về việc tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2023.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm về chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của Sở như sau:

- Sở VHTTDL đạt tổng điểm 90,00/100,00 điểm; Xếp thứ 3/18 Sở ban ngành của tỉnh, 2 năm liên tiếp Sở VHTTDL xếp thứ 3/18 Sở ban ngành (năm 2022 đạt 68,84 điểm/75,00 điểm) và giảm 2 bậc so với các năm 2020, 2021.

Trong đó:

+ Điểm thẩm định đánh giá kết quả thực hiện CCHC của Sở: đạt 90,00 điểm/100,00 điểm, đạt 90.00% điểm (năm 2022: 68,84 điểm/75,00 điểm, đạt 91,79%) đã giảm -1,79% so với năm 2023 và xếp thứ 3 trên tổng số 18 sở, ban, ngành theo thứ tự sắp xếp điểm đánh giá kết quả thực hiện CCHC¹.

+ Đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức

Đạt 12,00 điểm/15,00 điểm, đạt 80,00% xếp thứ 4/18 sở, ban, ngành.

+ Điểm thưởng, điểm trừ: +2,00 (điểm thưởng: 2,00, điểm trừ: 0).

Kết quả thẩm định các điểm tiêu chí, thành phần Chỉ số CCHC năm 2023 như sau:

STT	Nhóm lĩnh vực/lĩnh vực/Tiêu chí	Điểm tối đa (2022)	Điểm đạt được (2022)	Điểm tối đa (2023)	Điểm đạt được (2023)	Ghi chú (điểm đạt/bị trừ 2023)
-----	---------------------------------	--------------------	----------------------	--------------------	----------------------	--------------------------------

¹ Với tổng điểm thẩm định là 90,00 điểm so với tổng điểm các sở, ngành Sở VHTTDL đạt điểm số cao nhất. Tuy nhiên so với 2 đơn vị đứng đầu thi thang điểm Sở VHTTDL tính 100.00điểm nên tỷ lệ % đạt được thấp xếp thứ 3/18 Sở, ban, ngành.

I	Đánh giá Kết quả thực hiện CCHC của Sở	70,00	67,00	80,50	76,00	
1	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC	6,50	6,25	11,75	10,25	- 1,50 điểm
2	Cải cách thể chế	6,75	6,50	6,50	6,50	Đạt tối đa
3	Cải cách Thủ tục hành chính (TTHC)	16,75	16,75	20,00	20,00	Đạt tối đa
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước	7,00	7,00	8,75	8,75	Đạt tối đa
5	Cải cách chế độ công vụ	11,50	11,50	11,00	10,25	- 0,75 điểm
6	Cải cách tài chính công	7,50	6,25	7,50	5,50	- 2,00 điểm
7	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	13,00	12,75	15,00	14,75	- 0,25 điểm
II	Đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức - Điều tra khảo sát XHH	5,00	1,34	15,00	12,00	-3,00 điểm
III	Điểm thưởng/Điểm trừ	1,00	0,50	2,00	2,00	Đạt điểm tối đa
Tổng điểm		75,00	68,50	100,00	90,00	- 10,00 điểm (đạt 90,00%)

I. Về đánh giá kết quả thực hiện CCHC của Sở

Gồm 07 lĩnh vực đánh giá với 42 tiêu chí; 105 tiêu chí thành phần; điểm thẩm định đạt 90,00 điểm/100,00 điểm; Trong đó:

- 03/07 lĩnh vực (gồm 17 tiêu chí; 34 tiêu chí thành phần/3 lĩnh vực) đạt điểm tối đa: Cải cách thể chế; Cải cách Thủ tục hành chính (TTHC); Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước.

- 04/07 lĩnh vực (gồm 25 tiêu chí, 71 tiêu chí thành phần) chưa đạt điểm tối đa: Công tác chỉ đạo điều hành CCHC; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Cụ thể như sau:

1. Về Công tác chỉ đạo điều hành CCHC: Gồm 06 tiêu chí (trong đó có 12 tiêu chí thành phần) điểm thẩm định đạt 10,25/11,75 điểm

a) Các tiêu chí đạt điểm tối đa:

- (1) Triển khai các nhiệm vụ về CCHC
- (2) Kiểm tra và xử lý các vấn đề qua kiểm tra CCHC
- (3) Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC
- (4) Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm đánh giá

Trách nhiệm tham mưu chính: Văn phòng Sở

b) Các tiêu chí không đạt điểm tối đa:

- (1) Tiêu chí Sáng kiến trong triển khai CCHC có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh Nam Định **Không có điểm** (điểm tối đa 1,00).

* **Nguyên nhân:** Không có giải pháp, sáng kiến mới trên phạm vi toàn tỉnh.

* **Trách nhiệm tham mưu chính:** Các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc.

* **Phương hướng khắc phục:** Giao Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn tập trung tham mưu đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính tại đơn vị. Phần đầu ít nhất có 01 sáng kiến hoặc giải pháp mới được áp dụng thực hiện có hiệu quả trong năm 2024.

- (2) Trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo **Không có điểm** (Điểm tối đa là 0,50).

* **Nguyên nhân:** Chưa cung cấp đầy đủ Tài liệu kiểm chứng về đường link niêm yết lịch tiếp công dân định kỳ trên cổng thông tin điện tử của Sở.

* **Trách nhiệm tham mưu chính:** Văn phòng Sở, Thanh tra Sở.

* **Phương hướng khắc phục:** Giao Thanh tra Sở phối hợp với Văn phòng Sở các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh.

2. Cải cách chế độ công vụ

Gồm 09 tiêu chí (trong đó có 16 tiêu chí thành phần) điểm thẩm định đạt 10,25/11,00 điểm

a) Các tiêu chí đạt điểm tối đa:

- (1) Việc ban hành Quy chế hoặc văn bản để tổ chức thực hiện quy định văn hóa công sở/ ông vụ.
- (2) Thực hiện quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm.
- (3) Tuyển dụng viên chức.
- (4) Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.
- (5) Thực hiện quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo từ cấp phòng
- (6) Thực hiện quy định về chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng.
- (7) Cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý hồ sơ cán bộ công chức, viên chức

Trách nhiệm tham mưu chính: Phòng Tổ chức - Pháp chế

b) Các tiêu chí không đạt điểm tối đa:

(1) Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức **Không đạt điểm tối đa** (đạt 0,50/0,75 điểm)

***Nguyên nhân:** Không đạt 100% kế hoạch; Công văn 1674/SVHTTDL-TCPC ngày 29/12/2022 về Kế hoạch Đào tạo Bồi dưỡng năm 2023, Sở VHTTDL đăng ký Đào tạo, bồi dưỡng 29 người tham gia lớp lãnh đạo quản lý cấp phòng. Tuy nhiên, tại báo cáo kết quả Đào tạo bồi dưỡng năm 2023 số 1531/BC-SVHTTDL, Sở VHTTDL có 02 người tham gia.

*** Trách nhiệm tham mưu chính:** Phòng Tổ chức - Pháp chế

*** Phương hướng khắc phục:** Phòng Tổ chức - Pháp chế chủ trì, tham mưu thực hiện tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo đúng tiến độ đề ra, khắc phục những hạn chế của năm 2023 theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh đã chỉ ra.

(2) Thực hiện quy định về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức **Không đạt điểm tối đa** (đạt 0,75/1,25 điểm).

*** Nguyên nhân:** Theo báo cáo của Sở gửi Nội vụ có 01 công chức phòng Quản lý thể dục thể thao xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

*** Trách nhiệm tham mưu chính:** Phòng Tổ chức - Pháp chế

*** Phương hướng khắc phục:** Phòng Tổ chức - Pháp chế chủ trì phối hợp phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh.

3. Cải cách tài chính công

Gồm 04 tiêu chí (trong đó có 9 tiêu chí thành phần), điểm thẩm định đạt 5,50/10,00 điểm

a) Các tiêu chí đạt điểm tối đa:

(1) Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách

(2) Thực hiện công khai ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

(3) Công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

(4) Thực hiện quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm tại các ĐVSNC.

*** Trách nhiệm:** Phòng Kế hoạch - Tài chính và Tổng hợp

b) Các tiêu chí không đạt điểm tối đa:

(1) Thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNC) thuộc Sở **Không đạt điểm tối đa** (đạt 1,00/5,50 điểm)

Nguyên nhân: Không có thêm ĐVSNC tự bảo đảm chi thường xuyên; Chỉ có

thêm 01 đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên so với năm trước.

***Trách nhiệm tham mưu chính:** Phòng Kế hoạch - Tài chính và Tổng hợp

*** Phương hướng khắc phục:** Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính và Tổng hợp phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh.

(2) Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho ĐVSNCL so với năm 2022 **Không đạt điểm** (0,00/2,00 điểm).

*** Nguyên nhân:** Không giảm chi trực tiếp ngân sách cho Đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2022.

*** Trách nhiệm tham mưu chính:** Phòng Kế hoạch - Tài chính và Tổng hợp

*** Phương hướng khắc phục:** Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính và Tổng hợp phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh.

4. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Gồm 06 tiêu chí (trong đó có 25 tiêu chí thành phần), điểm thẩm định đạt 14,75/15,00 điểm

a) Các tiêu chí đạt điểm tối đa:

- (1) Nhận thức số
- (2) Mức độ triển khai các nền tảng số
- (3) Dịch vụ công trực tuyến
- (4) Cổng/Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành
- (5) Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06

Trách nhiệm tham mưu chính: Văn phòng Sở

b) Các tiêu chí không đạt điểm tối đa:

(1) Triển khai các ứng dụng, dịch vụ của các Sở, ban, ngành **Không đạt điểm** tối đa (đạt 4,25/4,50 điểm)

*** Nguyên nhân:** Việc Tham mưu ban hành văn bản hành chính sai về thể thức văn bản và không đúng nội dung yêu cầu.

*** Trách nhiệm:** Phòng Tổ chức - Pháp chế; Văn phòng Sở.

*** Phương hướng khắc phục:** Giao phòng Tổ chức - Pháp chế phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh.

II. Đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức

Gồm 06 Nội dung và 13 tiêu chí đạt 12,00/15,00 điểm

a) Các tiêu chí đạt điểm tối đa:

- (1) Không có văn bản nhắc nhở, phê bình.
- (2) Không có ý kiến đánh giá CB, CC, VC trong thực hiện nhiệm vụ.
- (3) Ý kiến phản ánh, kiến nghị của báo chí, các phương tiện thông tin truyền thông về sự phục vụ của sở, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc.

(4) Không có ý kiến đánh giá, phản ánh.

(5) Đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp của Bộ, ngành, địa phương trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

(6) Đánh giá của người dân và tổ chức có giao dịch TTHC trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và tại Trung tâm phục vụ hành chính của tỉnh.

* **Trách nhiệm tham mưu chính:** Văn phòng Sở; các phòng QLNN có thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ Doanh nghiệp tỉnh.

b) Các tiêu chí không đạt điểm tối đa:

(1) Có ý kiến của cấp có thẩm quyền về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao điểm **Không đạt điểm** (0,00/1,00 điểm)

* **Nguyên nhân:** Năm 2023 chưa tham mưu cấp có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tập thể làm tốt công tác CCHC năm 2023, mới có Quyết định khen thưởng CCHC năm 2023 khen thưởng cho năm 2022.

* **Trách nhiệm tham mưu chính:** Bộ phận TĐ-KT, Văn phòng Sở

* **Phương hướng khắc phục:** Giao Văn phòng Sở phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh

(2) Ý kiến về CB, CC, VC trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ **Không đạt điểm** (0,00/1,00 điểm); Có ý kiến đánh giá tốt của người dân về sự phục vụ của Sở, ban, ngành và các đơn vị trực thuộc **Không đạt điểm** (0,00/1,00 điểm).

Nguyên nhân: Chưa có các bài báo, đường link bài báo, có ý kiến đánh giá về Cán bộ, Công chức, Viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; các bài báo, đường link bài báo, có ý kiến đánh giá tốt của người dân về sự phục vụ của Sở

* **Trách nhiệm tham mưu chính:** Cán bộ, Công chức Sở

* **Phương hướng khắc phục:**

- Lãnh đạo các phòng QLNN, các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác phối hợp với các sở, ngành, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành.

+ Tham mưu thực hiện tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu 100% hồ sơ được giải quyết xong trước hạn.

+ Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khi thực hiện giao dịch hành chính đối với lĩnh vực hoạt động của ngành

- Giao Văn phòng Sở phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát, khắc phục hạn chế theo kết luận thẩm định của Hội đồng chấm điểm Cải cách hành chính tỉnh.

III. Điểm thưởng/Điểm trừ

Điểm thưởng: 2,00 điểm

IV. Nhận xét chung

1. Ưu điểm

Kết quả xếp hạng chỉ số CCHC năm 2023, Sở VHTTDL có 03/07 Lĩnh vực được đánh giá và đạt điểm tối đa; nhiều tiêu chí, tiêu chí thành phần được duy trì ở mức điểm tối đa; đã khắc phục, cải thiện nhiều điểm số đối với các tiêu chí thành phần còn thấp và mất điểm của năm 2022; tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến tại cơ quan luôn đạt 100% trên Tổng số hồ sơ tiếp nhận.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị trừ điểm, số điểm đạt được còn chưa đều. Nguyên nhân của những chỉ số mất điểm gồm cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan như: phụ thuộc vào việc tăng giảm các chỉ số, chỉ số thành phần của từng năm; việc tự xây dựng báo cáo của các lĩnh vực của bộ phận chuyên môn có văn bản chưa bám sát đúng nội dung theo yêu cầu, việc cung cấp tài liệu kiểm chứng đôi khi còn chưa đúng các nội dung cần giải trình...

V. Phương hướng, giải pháp và đề xuất, kiến nghị để cải thiện điểm số của Bộ chỉ số CCHC năm 2024 và những năm tiếp theo của Sở VHTTDL

1. Mục tiêu

Giữ vững các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối, đồng thời tập trung cao chỉ đạo để tăng điểm một số tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc chưa đạt điểm tuyệt đối của năm 2023.

Phấn đấu giữ chỉ số CCHC năm 2024 đạt từ 90,00% trở lên.

2. Giải pháp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở cần bám sát các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá, xếp hạng thực hiện cải cách hành chính của tỉnh Nam Định, tiếp tục nỗ lực phấn đấu, duy trì những tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt điểm tuyệt đối, đồng thời để cải thiện những tiêu chí bị trừ điểm hoặc không được điểm, cần thực hiện như sau:

a) Lãnh đạo các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

- Lãnh đạo các phòng QLNN trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế và thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch. Định kỳ, hàng tháng báo cáo lãnh đạo Sở về tình hình và kết quả thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra; Chịu trách nhiệm thực hiện các tiêu chí về CCHC và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở về kết quả đánh giá các tiêu chí thành phần thuộc trách nhiệm của phòng (thông qua việc cung cấp tài liệu, hồ sơ kiểm chứng đầy đủ, đúng theo quy định). Chủ động tham mưu lãnh đạo Sở ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ mà tỉnh đưa vào chấm điểm đánh giá hàng năm.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 ban

hành quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch của Sở VHTTDL về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 11/CT- UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp của tỉnh Nam Định. Đề cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của người đứng đầu các đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nhất là giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính; Kiểm điểm trách nhiệm và xử lý nghiêm các trường hợp gây phiền hà, những nhiễu.

- Cần quyết liệt hơn nữa trong tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành, thực thi nhiệm vụ được cơ quan cấp trên giao.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC hàng năm đảm bảo đầy đủ, chất lượng định kỳ kịp thời báo cáo theo thời gian quy định.

- Quán triệt, tuyên truyền thường xuyên hơn về các chủ trương, chính sách trong công tác CCHC hàng năm tới tất cả công chức, viên chức thuộc đơn vị mình biết, thực hiện; tham mưu Lãnh đạo Sở xử lý các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh theo thời gian quy định, trong quá trình giải quyết nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời tham mưu văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản đề nghị UBND tỉnh gia hạn xử lý. Tham mưu thực hiện nghiêm quy chế làm việc theo quy định của UBND tỉnh; ưu tiên tham mưu giải quyết TTHC; xử lý, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và xử lý, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện đánh giá, kiểm điểm công tác CCHC trong các cuộc họp giao ban quý định kỳ và được thông báo kết luận chỉ đạo bằng văn bản. Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI,... theo chỉ đạo cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết, đơn giản hóa thành phần hồ sơ của các TTHC; chủ động rà soát xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC ngay sau khi UBND tỉnh công bố danh mục TTHC; giải quyết hồ sơ đúng và sớm hạn; số hóa kết quả giải quyết TTHC, cung ứng dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

- Thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế phối hợp của cơ quan trong giải quyết công việc.

- Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cần bám sát các quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong quá trình xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản QPPL; thực hiện tự kiểm tra việc ban hành và tham mưu ban hành văn bản QPPL.

- Triển khai đầy đủ kịp thời các nội dung quy định về tổ chức, bộ máy, biên chế, quản lý CCVC, tài chính công trong nội bộ và đối với đơn vị trực thuộc Sở. Thực hiện chế độ, chính sách đối với CCVC của Sở đúng, đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện việc lấy ý kiến người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC, xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với thái độ và chất lượng phục vụ của cơ quan đối với việc cung cấp các dịch vụ hành chính công, dịch vụ sự nghiệp công. Kịp thời chấn chỉnh các hành vi chưa tích cực trong tiếp nhận, giải quyết TTHC (nếu có).

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng, đơn vị thuộc Sở nhằm nâng cao kỷ luật hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công chức trong cơ quan. Trên cơ sở Kế hoạch số 1111/KH-SVHTTDL ngày 07/12/2020 Kế hoạch thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 – 2025, tiếp tục ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo CCHC Sở giai đoạn theo quy định.

b) Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về CCHC kịp thời; ban hành, triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch CCHC của Sở năm 2024 kịp thời, đầy đủ, chất lượng theo quy định; hàng ngày theo dõi, đôn đốc, cập nhật kết quả thực hiện mệnh lệnh hành chính cấp trên lên phần mềm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh kịp thời.

- Tiếp tục tham mưu Lãnh đạo Sở xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát TTHC kịp thời; phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục rà soát đơn giản hóa thời gian giải quyết và thành phần hồ sơ TTHC, công bố, cập nhật, xây dựng quy trình nội bộ thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến kịp thời theo quy định.

- Đề xuất, tham mưu thực hiện giải pháp khắc phục các tiêu chí, tiêu chí thành phần còn thấp điểm; tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của Sở; triển khai thực hiện và đánh giá chỉ số chuyển đổi số của Sở theo quy định và phân đầu tăng hạng so với năm trước. Trong đó, tham mưu các giải pháp khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2024 của Sở, cử tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, đào tạo về CNTT, chuyển đổi số trong năm; thực hiện số hóa văn bản đến giấy; thường xuyên theo dõi, đôn đốc và cập nhật, đăng tải thông tin lên Cổng Thông tin điện tử của Sở.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, kịp thời báo cáo những phát sinh trong thực hiện; đồng thời, đề xuất các giải pháp để khắc phục những hạn chế, yếu kém phát sinh. Thường xuyên rà soát, phản ánh, kiến nghị với lãnh đạo Sở những vấn đề chưa hợp lý về nội dung,

phương pháp xác định đánh giá cải cách hành chính; chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan tổ chức để đề xuất, điều chỉnh cho phù hợp.

c) Cán bộ, công chức viên chức thuộc Sở

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong tham mưu giải quyết công việc; thực hiện đúng quy trình xử lý văn bản trên hệ thống QLVB (v-office); Tiếp tục sử dụng thư điện tử công vụ để gửi nhận trao đổi thông tin tài liệu văn bản trong giải quyết công việc; tiếp tục ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và trong giải quyết TTHC; Cập nhật dữ liệu công chức, viên chức đầy đủ các trường thông tin theo quy định.

- Công chức tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ và thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ TTHC theo quy định; thường xuyên theo dõi quá trình xử lý hồ sơ trên phần mềm một cửa kịp thời, đúng thời gian.

- Giao Văn phòng Sở làm đầu mối phối hợp với phòng chuyên môn có liên quan, nhắc nhở công chức của phòng trong việc thụ lý hồ sơ tham mưu văn bản xin lỗi hoặc văn bản thông báo tình trạng hồ sơ bị trễ hạn đến cá nhân, tổ chức kịp thời; nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trong tiếp nhận, hướng dẫn và trả kết quả.

VI. Kiến nghị, đề xuất

1. Đối với Kết quả thẩm định năm 2023

- Về *Tham mưu ban hành văn bản hành chính tại mục 7 Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số*: Đề nghị tổ thẩm định của tỉnh có hướng dẫn hoặc nêu chỉ rõ số văn bản không đúng theo yêu cầu nội dung kiểm chứng để Sở VHTTDL có cơ sở khắc phục hạn chế tại kết quả chấm CCHC năm 2023.

2. Đề xuất, kiến nghị: Không có.

Trên đây là kết quả kiểm điểm, đánh giá kết quả chỉ số CCHC năm 2023; mục tiêu, giải pháp để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 và kiến nghị, đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (để b/c)
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng QLNN;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng